

HỒ CHÍ MINH CITY

TO : THE DIRECTOR OF THE O.D.P. OFFICE

127 SOUTH SATHORN TAIROAD BANGKOK 10120

THAILAND

SUBJECT : REQUEST FOR IMMIGRATION TO THE UNITED STATES OF AMERICA
UNDER THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

DEAR SIR

I UNDERSIGNED : NGUYỄN ĐỨC PHÚC

DATE AND PLACE OF BIRTH : 21 - 11 - 1932 AT LẠC THỔ BẮC NINH

NATIONALITY : VIET NAM SEX : MALE

HOME ADDRESS : 07 HAMLET THANH HÒA VILLAGE BẾN LỨC DISTRICT LONG AN PROVINCE

BEFORE APRIL 30/1975

- RANK : 1 ST LIEUTENANT NUMBER MILITARY : 52/305.195

- OCCUPATION : SUPPLY SECTION LEADER

- UNIT : BLOOD BANK V.N. MILITARY

AFTER APRIL 30/1975

REEDUCATION IN DETENTION CAMP FROM 1975 :

REEDUCATION FROM 27-06-1975 TO 30-08-1977

DUE TO THE DIFFICULTY OF MY SITUATION AND BASE ON THE AUTHORITY
OF YOUR ORGANIZATION AND THE SPIRIT OF HUMANITARIAN ATC.

I WISH TO REQUEST YOUR ASSISTANCE IN INTERVENTION WITH THE
GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM UNDER THAT I AND
MY FAMILY MAY BE AUTHORIZED TO LEAVE VIETNAM UNDER YOUR
ARRANGEMENT AND PROTECTION UNDER THE O.D.P. TO IMMIGRATION
TO THE U.S.A. FOR THE PURPOSE OF SEEKING A NEW LIFE.

FOLLOWING ARE MY RELATIVES TO BE EVACUATED WITH ME TO U.S.A.

<u>FULL NAME</u>	<u>DATE OF BIRTH</u>	<u>SEX</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>ADDRESS</u>
1. LÊ THỊ LUY	1932	F	WIFE	28 NGUYỄN THAI SƠN ST
2. NGUYỄN ĐỨC QUYẾN	1961	M	SON	3 HAMLET GÒ VẤP
3. NGUYỄN THỊ TUYẾT HẰNG	1963	F	DAUGHTER	DISTRICT HỒ CHÍ MINH
4. NGUYỄN THỊ TUYẾT LAN	1969	F	DAUGHTER	CITY

YOUR CONSIDERATION ON THE ABOVE TO HELP ME THROUGH YOUR

HUMANITARIAN ACT WILL BE HIGHLY APPRECIATED.

ENCLOSED HERE

RESPECTFULLY YOURS.

- 01. ODP. QUESTIONNAIRES.

ORDELY DEPARTURE PROGRAM

QUESTIONNAIRE FOR PERSONS IN VIET NAM

A. BASIC IDENTIFICATION :

- NAME : NGUYỄN ĐỨC PHÚC OTHER NAME : HO
- DATE PLACE OF BIRTH : 21.11.1932 AT HÀ BẮC NORTH VIET NAM
- RESIDENCE ADDRESS : 03 HAMLET THANH HOÀ VILLAGE BẾN LỨC DISTRICT
LONG AN PROVINCE
- MAILING ADDRESS : 28 NGUYỄN THÁI SƠN ST. 03 HAMLET GỖ VẤP DISTRICT
HỒ CHÍ MINH CITY.

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME :

NOTE - YOUR SPOUSE AND UNMARRIED CHILDREN ARE THE ONLY RELATIVES
ELIGIBLE TO ACCOMPANY YOU.

LIST MARITAL STATUS (MS) AS FOLLOWS : MARRIED (M) DIVORCED (D)
WIDDED (W) OR SINGLE (S).

<u>NAME</u>	<u>DATE OF BIRTH</u>	<u>PLACE OF BIRTH</u>	<u>SEX</u>	<u>RELATION SHIP</u>
1. <u>LÊ THỊ LỰU</u>	<u>1932</u>	<u>BẮC NINH</u>	<u>F</u>	<u>WIFE</u>
2. <u>NGUYỄN ĐỨC QUYẾN</u>	<u>1961</u>	<u>PHÚ NHUẬN</u>	<u>M</u>	<u>SON</u>
3. <u>NGUYỄN THỊ TUYẾT HẰNG</u>	<u>1963</u>	<u>PHÚ NHUẬN</u>	<u>F</u>	<u>DAUGHTER</u>
4. <u>NGUYỄN THỊ TUYẾT LAN</u>	<u>1969</u>	<u>GỖ VẤP</u>	<u>F</u>	<u>DAUGHTER</u>

NOTE : FOR THE PERSONS LIST ABOVE WE WILL NEED LEGIBLE COPIES
OF BIRTH CERTIFICATES . MARRIED CERTIFICATES (IF MARRIED) DIVERCE
DECREES (IF DIVERCED) . SPOUSES DEATH CERTIFICATES (IF WIDDED)
IDENTIFICATION CARDS (IF AVAILABLE) AND PHOTOS IF ANY OF THE
ABOVE ACCOMPANYING RELATIVES DO NOT LIVE WITH YOU PLEASE NOT
THEIR ADDRESSES IN SECTION I BELOW.

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

CLOSEST RELATIVES IN THE U.S.A .

NAME : NGUYỄN ĐỨC QUÝ MY SON
TÔN NHỰ THY LỘC MY DAUGHTER IN LAW.

ADDRESS :

D. COMPLETE FAMILY LISTING : (LIVING - DEAD).

NAME

1. FATHER : NGUYỄN ĐỨC BẮP (DEAD)
2. MOTHER : NGUYỄN THỊ KHUNG (DEAD)
3. SPOUSE : LÊ THỊ LỰU ADDRESS 28 NGUYỄN THÁI SƠN ST.
03 HAMLET - GỖ VẤP DISTRICT.
HỒ CHÍ MINH CITY.

4. CHILDREN : NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN THỊ KIỀU
NGUYỄN THỊ TUYẾT DUNG
NGUYỄN ĐỨC QUYỀN
NGUYỄN THỊ TUYẾT HẰNG
NGUYỄN THỊ TUYẾT LAN

E. SERVICE WITH G.V.N. OR R.V.N A.F. BY YOU ^{OR} YOUR SPOUSE :

1. NAME OF PERSON SERVING : NGUYỄN ĐỨC PHÚC
2. DATE : FROM : 02.02.1959 TO APRIL 30.1975
3. LAST RANKS : 1 ST. LIEUTENANT
4. MILITARY NUMBER : 52/305.195.
5. MINISTRY. OFFICE. MILITARY UNIT : BLOOD BANK. V.N. MILITARY.
6. NAME OF SUPERVISOR : DOCTOR. LIEUTENANT COLONEL. TRẦN VĂN CHINH
7. NAME OF AMERICAN ADISOR : MAJOR HARBER.

NOTE : PLEASES SEND COPIES OF DIPLOMAS. AWARDS OF CERTIFICATES

F. REEDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE :

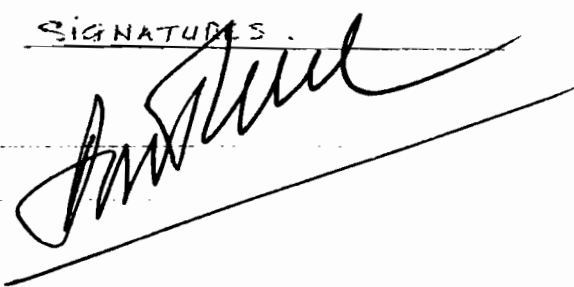
- NAME OF PERSON IN REEDUCATION : NGUYỄN ĐỨC PHÚC
- TOTAL TIME IN REEDUCATION : FROM : 29.06.1975. TO 30.08.1977.

NOTE : IF RELEASED WE MUST HAVE A COPIES OF YOUR
RELEASE CERTIFICATES.

G. ANY ADDITIONAL REMARK :

I REQUEST THE AUTHORIZATION OF THE U.S. GOVERNMENT
TO IMMIGRATE IN TO THE U.S.A. UNDER O.D.P. SO THAT I AND
MY FAMILY MAY BE SEEK A NEW LIFE.

SIGNATURES



DATE : 11-01-1988

Tu nhân chính trị
văn song

VIỆT-NAM CÔNG-HOÀ

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TOÀ HOÀ-GIẢI ĐO-THÀNH
SAIGON

Lục sao y bản chính ~~đặt~~ tại phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

Số 9461/HT (1)

HDT/6

Ngày 14 tháng 9 năm 1966 (1)

GIẤY THẾ-VÌ HÔN-THỦ CHO

NGUYỄN ĐỨC PHÚC

và

LÊ THỊ LỰU

Năm một ngàn chín trăm 66

ngày 14

tháng 9

giờ 8 giờ 30

Trước mặt chúng tôi là PHAN VĂN TỰ

Chánh-An Toà Hoà-Giải

Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự

PHAN THANH TO

phụ-tá

ĐÃ TRÌNH DIỆN:

1.— VU DUY TRINH

2.— NGUYEN VĂN NGOC

3.— LÊ THỊ TƯƠNG

Những nhân chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

- Nguyễn-Đức-Phúc sanh ngày 24-II-1932 tại làng Lạc-Thổ, Bắc-Minh, con của Nguyễn-Đức-Bá (c) và Nguyễn-thị-Khung (c); và
- Lê-thị-Lưu sanh ngày 1-II-1932 tại làng Lạc-Thổ, Bắc-Minh, con của Lê-Văn-Tiến (c) và Nguyễn-thị-Mận (c).-

Và biết hai đảng có làm hôn-thủ hặc nhứt - ngày 3 tháng II năm 1953 tại làng Văn-Chương, Nga-Tư-Sơ, Hanội (Đặc-Phấn)

Và duyên-cớ mà Ông Nguyễn-Đức-Phúc không có thể xin sao-lục hôn-thủ được, là vì sự giao thông gián đoạn

Mấy nhân-chứng đã xác nhận trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì hôn-thủ này cho đương-sự để xử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-Sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ:

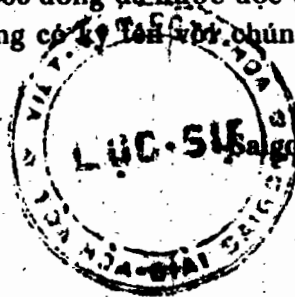
Lục sao y:

Saigon, ngày 23 tháng 9 năm 1966

Chánh Lục-Sự,

GIÁ TIỀN: 7\$00

(1) Chi tiết cần nhắc lại mỗi khi xin cấp thêm bản sao.



BÙI-NGOC-THU
Lục-Sự

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TOÀ TRƯỞNG ĐÌNH

(1) Ngày 26-I-1956

Giấy thế-vi khả sanh

cho Nguyễn-Đức-Phúc

(1) Số: 101



TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THẾ-VI HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ

Toà PHÒNG LỤC-SỰ

Một bản chánh giấy thế-vi TRƯỞNG ĐÌNH

cấp cho Nguyễn-Đức-Phúc

do Ông Huỳnh-sanh-Phước Chánh-Án Toà Cần-thơ

với tư-cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, cấp ngày 26-I-1956

và đã trước-bạ ;

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và nhất chắc rằng :

-Nguyễn-Đức-Phúc, nam, sanh ngày 24-II-1932
tại Lạc-Thổ, (Đắc-Vinh) con của Nguyễn-Đức-Bá và
Nguyễn-thị-Chương ./--

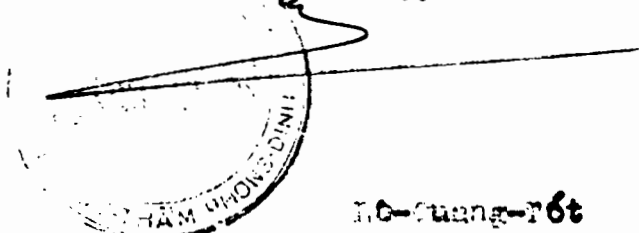
TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH le

Cần-thơ ngày 23 tháng I năm 19 56

CHÁNH LỤC-SỰ,

Lệ-phi 5800

(1) Lập lại số, ngày tháng
và nam trên đây mỗi
khi xin trích-lục.



Trần-quang-Tốt

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TƯ - PHÁP

Sở Tư-Pháp Nam-Việt

Tòa Hòa-Giải

Sở Thẩm-Cán-tho

Ngày 20 tháng 1 năm 1955

GIẤY THẺ VI

khai sanh cho:

LE THỊ LƯU

Số : 101



Năm một ngàn chín trăm năm mươi sáu ngày 21 tháng 10 năm 1955

tháng 10 năm 1955

Trước mặt chúng tôi là QUỲNH SANH PHUÔNG, Ủy viên Tòa
Sở Thẩm-Cán-tho, thi hành chức vụ
Thẩm-Phán Tòa Hòa-Giải Việt-Nam

tại văn-phòng chúng tôi

có Lục-sư CHAU VAN DINH,
giúp việc.

Đã đến hầu:

1-Dương Nhi, 49 tuổi, thẻ căn cước cấp tại Anbinh (Cántho) ngày 20-10-55;

2-Nguyễn Đình Lầu, 23 tuổi, thẻ căn cước cấp tại Thị xã Cántho ngày 3-9-55;

3-Phạm thị Huệ, 30 tuổi, thẻ căn cước cấp tại Thị xã Cántho ngày 31-8-55;

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc

1/ tên

2/ Lê Thái Lưu, nữ, sanh ngày 1-11-1932 tại Lạc-Thôn (Bạc Ninh), con của Lê Văn Tiên và Nguyễn thị Bận;

Và duyên cớ mà y không có thể xin sao lục khai sanh

được là vì tỉnh Bắc Ninh ở bắc

vì duyên 17;

Mấy người chứng đã xác nhận như trên đây, nên tôi phát giấy thế

vi khai đơn này cho tên LE - THI - LUU

6
đề

tuần chiếu theo nghị-định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-tướng Chánh
~~Phủ Lâm-Thời Nam-Phân-Việt-Nam~~. Các điều thứ 363 và tiếp-theo của bộ luật
luật canh cải, phạt tội nguy chứng về việc hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc
từ 50 đến 2.000 quan đã được đọc cho người chứng và nguyên đơn nghe.

Và các người chứng có ký tên với tôi và viên Lục-Sự sau khi đọc lại
trả thanh tại huê khố, biết xy.

tên : Thi, Luu, Nguyễn sanh Phương và Châu Văn Đình.

Khai lệ có ghi : sống bách phần tại Cánhtho,

Ngày 27-1-1950

Quyển 3 số 21/4

Viên phủ

Ký tên : Lê quan Diêm

SAO LỤC 1,

Cánhtho, ngày 7 tháng 3 năm 1950

CHÍNH-LỤC-SỰ,

thành có hóa mười bảy chữ.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA LĨNH

BẢN TRÍCH LỤC

XÃ PHÚ NHUẬN

BỘ KHAI-SANH



Năm 1961

1653

1653 18

Số hiệu:

Tên, họ đầy đủ	Nguyễn Đức Quyền
Phối	Nam
Sinh	Ngày hai mươi ba tháng chín dương lịch năm một ngàn chín trăm sáu mươi một, giờ 4g10.
(ngày, tháng, năm)	
Tại	Số 220 Đại Lộ Chi Lăng, Phú Nhuận, Gia-Lĩnh
Cha	Nguyễn Đức Phúc
(Tên, họ)	
Nghề	Y tá
Cư-trú tại	Gia-Lĩnh, 2/23 Ấp 9 Ngõ Tùng Châu
Mẹ	Lê thị Lụa
(Tên, họ)	
Nghề	Nội trợ
Cư-trú tại	Gia-Lĩnh, 2/23 Ấp 9 Ngõ Tùng Châu
Vợ	Vợ chánh
(Chánh hay thứ)	

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ-Tịch
Kiêm Ủy-viên Hộ-Tịch Xã

ngày tháng năm 196

Trích y bản chánh:

Phú Nhuận, ngày 10 tháng 10 năm 1960
Chủ-Tịch Kiêm Ủy-viên Hộ-tịch.

Chủ tịch xã
Nguyễn Văn Hùng

Trích y bản chánh
Nguyễn Văn Hùng

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIANG-ĐÌNHXÃ PHÚ NHUẬN

BẢN TRÍCH LỤC

BỘ KHAI-SANH

Năm 1963Số hiệu: 1031

Tên, họ đủ như	Nguyễn thị Tuyết HỒNG
Phái	Nữ
Sinh	Ngày mười bảy tháng sáu dương lịch năm một ngàn chín trăm sáu mươi ba, giờ 07 giờ 55.
(ngày, tháng, năm)	
Tại	Số 220 Chi Lăng, Phú Nhuận, Gia-Định.
Cha	Nguyễn Đức Phúc
(Tên, họ)	
Nghề	Quân nhân
Cư-trú tại	Phú Nhuận, 49 Cư Xá Phú Hữu
Mẹ	Lê thị Lưu
(Tên, họ)	
Nghề	Nội trợ
Cư-trú tại	Phú Nhuận, 49 Cư Xá Phú Hữu
Vợ	Vợ chánh
(Chánh hay thứ)	

Chứng thời chữ ký bên này là Ông Chủ-Tịch

Kiến Ủy viên Hộ-quê Xã

ngày tháng năm 196

Trích y bản chính

Phú Nhuận ngày 10 tháng 10 năm 1963

Chủ Tịch Kiêm Ủy viên Hộ-quê



SỞ TÊN-TRANG-HỮU

Phú Nhuận
10/10/63

SỞ TÊN-TRANG-HỮU

VIỆT NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

XÁ

PHƯỜNG 1

BẢN TRÍCH LỤC

BỘ KHAI-SANH

Năm 1970

Số-hiệu : 2605



Tên họ ấu nhi	Nguyễn thị Tuyết Lan
Phai	Nữ
Sanh (ngày, tháng, năm)	Ngày 01, tháng 01, năm 1969
Tại	Hành thông xã
Cha (Tên, họ)	Nguyễn Đức Đức
Nghề	Quân nhân
Cư trú tại	KHC 1849
Mẹ (Tên, họ)	Lê thị Lan
Nghề	Nội-trú
Cư trú tại	Bình Hòa xã
Vợ (Chánh hay thứ)	Vợ chánh

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Ủy-viên

Trích y xã

THÔNG

ngày tháng năm 1970

QUẢN TRƯỞNG,

Trích y bốn chánh :

HÀNH THÔNG xã ngày 21 tháng 1 năm 1970

ỦY VIÊN HỘ TỊCH,

KIẾN-THỊ

21 01 70

NGUYỄN VĂN DƯƠNG
Phó Trưởng Ban Chính

Handwritten signature of Nguyễn Thị Cục

NGUYỄN THỊ CỤC

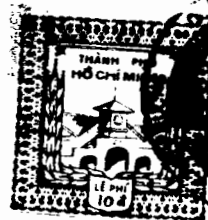
Số 4079

CHỨNG NHẬN SẮC Y BẢN CHÍNH

Xuất bản tại: Thành Phố Hồ Chí Minh

Ngày 27 tháng 10 năm 1981

U.B.N.D.P. 3



Thom
Quang Trung

BỘ TƯ LỆNH ĐOÀN 520

- Thực hiện chính sách khoan hồng của chính phủ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đối với quân, hạ sĩ quan thuộc chế độ cũ đang học tập cải tạo ở các trại tập trung.
- Xét tình hình học tập, rèn luyện của binh sĩ huân huy chương, huy hiệu cải tạo và phẩm hạnh tốt.
- Xét đề nghị của đơn vị tiếp quản lý đã thông qua xét duyệt. Điều 6.

QUYẾT ĐỊNH

Đã 1. (Chức vụ) **NGUYỄN ĐỨC THƯỜNG** (Chức vụ) **3932**
 (Chức vụ) **TRẦN VĂN** (Chức vụ) **52/395105**
 Chức vụ **Sư trưởng Phòng tiếp quản Trung Tâm Lớp học**
 của chế độ cũ học tập tập trung tại lớp thứ **210-01** được hoàn học tập
 về gia đình **Tổ 7 - Ấp 4 - Xã Lương Hòa - Huyện Dân Lạc**
Tỉnh Long An.

Phải đến trình diện Công an Phường (Xã), Quận (Huyện) địa phương nơi
 cư trú.

Đã 2 — Khi trở về địa phương hoặc cơ quan, đơn vị nhận sử dụng phải chấp
 hành tốt mọi qui định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền
 cơ sở địa phương hoặc đơn vị nhận sử dụng. Thời gian quản chế **06**
 tháng, sau thời gian đó nếu chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị
 xác nhận là tiến bộ và được chính quyền nơi cư trú đồng ý thì sẽ được
 chính thức khôi phục quyền công dân.

Ban chủ huy trại trực tiếp quản lý đối tượng và đương sự chiếu quyết định
 thi hành.

Ngày **30** tháng **8** năm **1977**

BỘ TƯ LỆNH ĐOÀN

Thủ Chính lý

CHÚ: — Giấy này không có giá trị đi đường.

- Trong thời gian quản chế, việc qui định (bao nhiêu ngày trình diện do chính quyền địa phương xã, Phường qui định).

Trung tá: Đỗ Huy Trường

Das y Augst d'ine
m/compas
vme



Shao

1841 Jan 21

QUÂN-ĐỘI VIỆT-NAM CÔNG-HOA

TỔNG - TRAM-HU

ĐỀ-AN - CHUYÊN-ĐỀ - KỶ

SỐ I QUÂN - Y.

—0000—

Hội Đồng Giám-Khao kỳ thi nan khoa tại Trung Tâm Huấn-Luyện Quân-Y từ ngày 19 tháng I năm 1959 đến 22 tháng I năm 1959.

Chúng nhân Trung sĩ NGUYEN + DUC - PHUC số quân 316.456 đã trúng tuyển kỳ thi CHUYÊN ĐỀ SỐ I QUÂN-Y. với điểm trung bình chung 12.00/20. Thu hàng 25/25.

CHUYÊN ĐỀ : Y-Ta.

Thi nhân số 00185

Làm tại KBC 4.493, ngày 14.7.1959

KBC 4.545, ngày 14.7.1959

Chánh Chu-Khao

Y-sĩ Trung-Tâm NGUYEN T N LOC
Ký tên

- SẮC Y BAN-CHÍNH -

Y-sĩ Trung-Tâm PHU VAN HAT
Giám-Độc Nam Quân-Y

Ký tên và đóng dấu

KBC 4.600, ngày 20.7.1959

Y-sĩ Trung-Tâm NGUYEN V H HAT
Y-sĩ Trưởng Trung Tâm Miệp Huyết,

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC-PHÒNG

BỘ TỔNG THAM-MƯU QLVNCH

TRƯỜNG TIẾP-VẬN

VĂN-BẢNG

Chứng-nhận *CH* **NGUYỄN ĐỨC PHÚC** số quân 52/305.195
đã tốt-nghiệp khóa

SĨ-QUAN TIẾP-LIỆU BÌNH-ĐOÀN

mở tại Trường Tiếp-Vận, Quân-Lực Việt-Nam, Cộng-Hòa
từ ngày 12.7.1971 đến ngày 4.9.1971 với số điểm
trung-bình 85.25

ĐÃ ƯỚC GHI VÀO SỔ
dự số **3641**

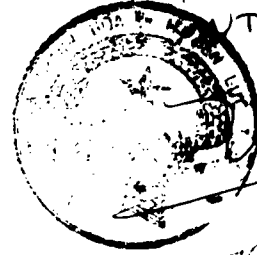
KBC 40.02 ngày

[Signature]

[Signature]

Giao y văn bản

TM/UBND KĐ.



Thao

Thi Văn Hòa

CHUNG - CHỈ TẠI-NGU

2

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TỔNG THAM MƯU-QUYNH
TỔNG CHỈ TIẾP VẬN
CỤC QUÂN Y
TRUNG TÂM TIẾP HUYẾT
Điện thoại : 22-832

Số : 1002/CCY/TH/HC

CHUNG - NHẬN

Họ và tên : NGUYỄN-ĐỨC-PHÚC
Cấp bậc : Thiếu-úy
Số quân : 52/305,195
Ngày và nơi sinh : 24-11-1932 tại Gia-Lâm - Bắc-Việt
Tên Cha : NGUYỄN-ĐỨC-BÁP
Tên mẹ : NGUYỄN-THỊ-KHUNG
Ngày nhập ngũ : 01-09-1951
Thời gian gián đoạn công vụ : Không
Hiện đang tại ngũ và phục vụ tại : TRUNG TÂM TIẾP HUYẾT
Chứng chỉ này cấp cho đương sự : Bổ túc hồ sơ xin sang tên xe A

MƠI NHẬN :

- Phòng Hành-Chánh

Để tổng đạt cho đương sự

- Hồ sơ - Lưu ./-

KBC.3.849 ngày 10-02-1952

Y-Sĩ Trung Tá TRẦN-VĂN-CHÍNH
Chỉ Huy Trưởng Trung Tâm Tiếp Huyết



THE FOLLOWING DOCUMENTS ARE SUBMITTED IN SUPPORT
OF THIS APPLICATION .

- 5 . BIRTH CERTIFICATE .
- 1 . MARRIAGE CERTIFICATE
- 1 . MILITARY RECORD
- 1 . NURSE MILITARY HEALTH CERTIFICATE
- 1 . FINISH SUPPLIES OFFICER CERTIFICATE
- 1 . REEDUCATION CERTIFICATE
- PHOTOGRAPHS .

From

To PHOTOGRAPHS



BY AIR MAIL
PAR AVION



NAME . NGUYỄN ĐỨC PHÚC
DATE OF BIRTH . 11 . 21 . 1932



NAME . LÊ THỊ LỰU
DATE OF BIRTH . 1932



NAME . NGUYỄN ĐỨC QUYỀN
DATE OF BIRTH . 09 . 23 . 1961.



NAME . NGUYỄN THỊ TUYẾT HẰNG
DATE OF BIRTH . 06 . 17 . 1963



NAME . NGUYỄN THỊ TUYẾT LAN
DATE OF BIRTH . 12 . 20 . 1969

NGUYỄN THỨC QUÝ

TO: LÊ QUANG QUẾ

..
..

Nhớ chi Mai chuy~n chũu. Cánh 3u.